

Bảo tồn và phát huy nguồn lực văn hóa vật thể trong phát triển du lịch cộng đồng của người Lô Lô đen ở xóm Khuổi Khon, xã Kim Cúc, tỉnh Cao Bằng¹

Lê Hải Đăng^(*)

Vi Văn An^(**)

Tóm tắt: So với các điểm du lịch cộng đồng nổi tiếng ở một số tỉnh miền núi phía Bắc như bản Cát Cát (Sa Pa), bản Lác (Mai Châu), bản Cang Mường (Văn Chấn)... thì du lịch cộng đồng của người Lô Lô Đen ở xóm Khuổi Khon, xã Kim Cúc (nay là xã Hưng Đạo) tỉnh Cao Bằng được hình thành khá muộn. Mặc dù có một số lợi thế nhất định (như cảnh đẹp, khí hậu mát mẻ, văn hóa bản địa độc đáo, người dân thân thiện...), song du lịch cộng đồng nơi đây mới chỉ đang trong quá trình bước đầu khởi phát xây dựng. Trên cơ sở những tư liệu thu thập được trong đợt điền dã vào tháng 4/2025, bài viết đề cập tới cách bảo tồn và phát huy nguồn lực văn hóa vật thể trong phát triển du lịch cộng đồng của người Lô Lô đen ở xóm Khuổi Khon, xã Kim Cúc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

Từ khóa: Nguồn lực văn hóa, Văn hóa vật thể, Du lịch cộng đồng, Dân tộc Lô Lô

Abstract: Compared to well-known community-based tourism destinations in some northern mountainous provinces such as Cat Cat village (Sa Pa), Lac village (Mai Chau), Cang Muong village (Van Chan)..., that of the Black Lo Lo ethnic people in Khuoi Khon village, Kim Cuc commune (now Hung Dao commune), Cao Bang province, developed relatively late. Despite certain advantages (beautiful scenery, cool climate, unique local culture, friendly people, etc.), community-based tourism therein is only in its initial stages of development. Based on the results of field research in April 2025, this article addresses how to preserve and promote tangible cultural resources in the development of community-based tourism for the Black Lo Lo people in Khuoi Khon village, Kim Cuc commune, Bao Lac district, Cao Bang province.

Keywords: Cultural Resources, Tangible Culture, Community Tourism, Lo Lo Ethnic Group

Ngày nhận bài: 04/01/2025; Ngày duyệt đăng: 28/01/2026

¹ Bài viết là sản phẩm của Nhiệm vụ khoa học cấp Bộ “Nguồn lực văn hóa trong phát triển du lịch cộng đồng của người Lô Lô ở huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng”, do PGS.TS. Lê Hải Đăng chủ nhiệm, Viện Thông tin Khoa học xã hội chủ trì, thực hiện năm 2025-2026.

^(*) PGS.TS., Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

Email: lehaidang74@gmail.com

^(**) TS., Hội Dân tộc học và Nhân học Việt Nam.

² Tư liệu trong bài viết được thu thập tại xã Kim Cúc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng trước khi sáp nhập nên vẫn sử dụng tên gọi cũ để đảm bảo tính xác thực và trung thực của số liệu.

1. Mở đầu

Các loại hình du lịch nói chung muốn thành công phải dựa vào tiềm năng, thế mạnh của nhiều yếu tố, như: môi trường, cảnh quan thiên nhiên, khí hậu, di tích, danh thắng và truyền thống lịch sử, văn hóa, cơ sở hạ tầng... Du lịch cộng đồng là loại hình du lịch gắn liền với lĩnh vực văn hóa của cư dân địa phương, cho nên, nói đến loại hình du lịch này, ngoài các yếu tố tiềm năng, thế mạnh nêu trên, nhất thiết phải dựa vào một lợi thế hết sức quan trọng là nguồn lực văn hóa, cụ thể là các giá trị văn hóa đặc trưng tộc người. Nói cách khác, chính sự đa dạng của nguồn lực văn hóa tộc người là yếu tố quan trọng góp phần làm nên thành công của du lịch cộng đồng. Kinh nghiệm của nhiều điểm du lịch cộng đồng nổi tiếng ở vùng miền núi phía Bắc Việt Nam cũng như các địa chỉ du lịch cộng đồng nổi tiếng ở các nước trong khu vực đều cho thấy: nhờ biết khai thác tốt nguồn lực và giá trị văn hóa tộc người, nên du lịch cộng đồng đem lại hiệu quả và sự thành công rõ rệt. Về lý thuyết, nguồn lực và giá trị văn hóa là động lực cho sự phát triển, còn về thực tiễn thì nó là tài sản mềm của cộng đồng, đảm bảo cho du lịch cộng đồng phát triển theo hướng bền vững.

Văn hóa vật thể là những sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, bao gồm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. Dưới góc độ Dân tộc học/Nhân học, di sản văn hóa vật thể được hiểu là các thực thể hữu hình, gồm các thành tố: ăn, mặc, ở, đồ gia dụng, phương tiện vận chuyển, đi lại. Cụ thể là, các di sản văn hóa vật thể của cộng đồng các tộc người thiểu số nói chung, của người Lô Lô đen trong vùng nói riêng, bao gồm: làng bản, nhà ở, trang phục truyền thống và ẩm thực... Đây là giá trị di sản văn hóa tộc người và là nguồn lực cần được khai thác trong quá trình xây dựng và phát triển du lịch cộng đồng. Đúc rút từ kinh nghiệm thành công và hạn chế trong việc xây dựng mô hình du lịch

cộng đồng của các địa phương khác, du lịch cộng đồng của người Lô Lô đen nơi đây sẽ có cơ hội và điều kiện thuận lợi hơn trong cách tiếp cận mới, theo hướng bền vững, nhằm thực hiện chủ trương của lãnh đạo xã Kim Cúc cũng như khát vọng của bà con các dân tộc nói chung trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế.

2. Quá trình xây dựng và vận hành du lịch cộng đồng ở xóm Khuổi Khon

Theo số liệu thống kê của Phòng Dân tộc huyện Bảo Lạc (cũ), người Lô Lô đen có 371 hộ, 1.600 khẩu, cư trú tập trung tại 3 xã: Hồng Trị, Kim Cúc và Cô Ba. Trong đó, Hồng Trị là xã có người Lô Lô đen cư trú đông nhất với 197 hộ, 965 khẩu (3 bản); xã Kim Cúc có 1 xóm Khuổi Khon với 61 hộ, 401 khẩu (năm 2019 nhập thêm 40 hộ người Tày, Nùng); xã Cô Ba có 1 bản, 22 hộ, 113 khẩu. Trong 5 bản người Lô Lô đen nêu trên, Khuổi Khon là xóm xây dựng mô hình du lịch cộng đồng đầu tiên. Năm 2012, du lịch cộng đồng tại xóm Khuổi Khon chỉ là mô hình tự phát do gợi ý của một cầu thủ bóng bầu dục người Pháp qua chương trình khám phá năm 2005. Sau đó, do cảnh quan môi trường khá nguyên vẹn, nên nhiều người Pháp đã tìm đến xóm Khuổi Khon để trải nghiệm. Họ cùng ăn, cùng ở và cùng tham gia lao động sản xuất với người dân sở tại.

Ông Chi Viết Hải - người già của xóm cho biết: trước kia, đời sống kinh tế của người Lô Lô đen ở xóm Khuổi Khon rất khó khăn. Xóm có 57 hộ với gần 300 nhân khẩu, trong đó hộ nghèo, hộ cận nghèo chiếm 50% dân số của bản. Gia đình ông đã bắt tay vào phát triển chăn nuôi bò, lợn và trồng rừng mang lại thu nhập khá cho gia đình, từ đó bà con trong xóm tin tưởng, học theo. Tiếp đó, khi triển khai thực hiện Quyết định số 2086/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người giai

đoạn 2016-2025, xóm Khuổi Khon được cấp 500 triệu đồng từ nguồn vốn của Đề án. Theo đó, năm 2020, riêng về du lịch cộng đồng, 5 hộ gia đình đầu tiên gồm hộ các ông Chi Viết Hải, Chi Văn Tòng, Chi Văn Khôn, Chi Văn Sơn và Pâu Văn Phương được hỗ trợ kinh phí mỗi hộ 100 triệu đồng để tu bổ, tôn tạo và sửa chữa 5 ngôi nhà ở truyền thống; tân trang, sửa chữa, nâng cấp/son hoặc thay thế cột, xà, ngói lợp, xây nhà vệ sinh để làm homestay. Một số công ty lữ hành cũng hỗ trợ thêm cho 5 hộ gia đình này ẩm chén, đệm nằm ngủ. Bên cạnh đó, cũng từ nguồn vốn hỗ trợ của Đề án, ông Chi Viết Hải đã cùng chính quyền thôn/bản tuyên truyền, vận động người dân tập trung phát triển kinh tế, trồng cây hồi, cây sớ lấy tinh dầu; đồng thời gìn giữ, bảo tồn văn hóa truyền thống của dân tộc Lô Lô đen. Nhờ đó, nhiều hộ đồng bào dân tộc Lô Lô đen ở xóm Khuổi Khon từng bước thoát nghèo, nâng cao đời sống.

Nhận thấy tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng từ xóm Khuổi Khon, xã Kim Cúc, tỉnh Cao Bằng đã triển khai Đề án “*Bảo tồn văn hóa truyền thống dân tộc Lô Lô gắn với phát triển điểm du lịch cộng đồng xóm Khuổi Khon, xã Kim Cúc, huyện Bảo Lạc*”. Đề án này đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt với tổng mức kinh phí đầu tư là 5 tỷ đồng. Các hạng mục công trình bắt đầu được triển khai xây dựng từ năm 2019 theo Quyết định số 2263/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng. Cho đến nay, xóm Khuổi Khon đã có 8 hộ gia đình làm homestay, trong đó 7 hộ người Lô Lô, 1 hộ người Kinh, cụ thể gồm hộ các ông: Chi Văn Sơn, Chi Văn Khôn, Chi Văn Bình, Chi Văn Pao, Chi Văn Chiến, Chi Văn Dân, Chi Văn Phương và Phạm Văn Nghĩa.

Ngoài kinh phí được Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch phê duyệt, trên cơ sở chỉ đạo của tỉnh, trong quá trình xây dựng điểm du lịch cộng đồng tại xóm Khuổi Khon,

xã Kim Cúc, huyện Bảo Lạc còn gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu quốc gia để lồng ghép nguồn lực phát triển du lịch cộng đồng, thu hút khách du lịch giúp đồng bào Lô Lô đen từng bước phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Theo đó, huyện đã sử dụng nguồn vốn đầu tư từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 trong Hạng mục xây dựng bãi đỗ xe tại điểm du lịch Khuổi Khon. Còn nguồn kinh phí địa phương thì sử dụng để trồng cây và tôn tạo cảnh quan từ quốc lộ đến điểm du lịch với tổng chiều dài 6 km.

Hoạt động du lịch cộng đồng của người Lô Lô đen ở xóm Khuổi Khon được điều hành và chỉ đạo bởi Ban quản lý gồm: đại diện lãnh đạo xã (cũ), Ban quản lý xóm Khuổi Khon. Theo đó, tuy vận hành riêng lẻ, nhưng mọi homestay đều tuân thủ nguyên tắc công bằng, bình đẳng, không có cạnh tranh. Khách du lịch có thể là khách đặt trước qua điện thoại hoặc đến bất chợt, nghỉ nhà nào cũng được, vì giá cả đều như nhau. Khi có nhiều đoàn, Ban quản lý có thể sắp xếp cho khách đến các homestay khác nhau, chứ không tập trung tại một chỗ. Khi có yêu cầu về trình diễn văn nghệ, Ban quản lý sẽ điều phối đội văn nghệ của xóm với giá cả phù hợp. Việc ăn uống đều theo nhu cầu của khách. Bên cạnh đó, các hoạt động mang tính nghiệp vụ du lịch cộng đồng do các hộ gia đình làm homestay tự điều hành với sự tham gia của các thành viên (các hộ gia đình trong thôn/bản) khi cần thiết. Hoạt động du lịch cộng đồng cũng phải dựa vào Hương ước chung của thôn/bản, phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa của dân tộc, dưới sự chỉ đạo chung của UBND xã, gồm các quy định về: Đón tiếp, hướng dẫn phục vụ khách du lịch, các tổ chức, cá nhân đến tham quan; Giới thiệu bản sắc văn hóa dân tộc, quảng bá các sản phẩm du lịch của địa phương; Quản lý, chăm sóc,

bảo vệ cảnh quan môi trường; bảo vệ, duy tu, sửa chữa các hạng mục công trình công cộng, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, đảm bảo an toàn cho khách du lịch; Quản lý, tổ chức các hoạt động dịch vụ du lịch, văn hóa, vui chơi, giải trí phù hợp với phong tục, tập quán và văn hóa dân tộc; Quản lý, sử dụng tài sản, thu phí, đóng lệ phí theo quy định; Tất cả các gia đình làm homestay đều có sổ sách, ghi chép lượng khách hằng ngày, hằng tháng có tổng hợp, báo cáo thu chi và đóng góp nghĩa vụ cho cộng đồng.

3. Bảo tồn và phát huy nguồn lực văn hóa vật thể của người Lô Lô đen xóm Khuổi Khon trong phát triển du lịch cộng đồng

3.1. Chủ trương, chính sách và công việc bảo tồn

Xóm Khuổi Khon nằm trong địa bàn huyện Bảo Lạc cũ, sở hữu khá nhiều di tích lịch sử - văn hóa và danh lam, thắng cảnh (núi *Phja dạ* tại xã Sơn Lập, Đèo Khau cóc chạ 15 tầng, Di tích đền Đòng Mu tại xã Xuân Trường, Chùa Vân An, Dinh thự dòng họ Nông và Miếu Quan Đế tại thị trấn Bảo Lạc...), đồng thời là trung tâm kết nối giữa hai công viên địa chất toàn cầu: Cao nguyên đá Đòng Ván của tỉnh Hà Giang và Công viên địa chất Non nước Cao Bằng. Đây là những điều kiện thuận lợi cho việc khai thác và phát triển các loại hình du lịch nói chung. Việc bảo tồn, khai thác và phát huy các nguồn lực văn hóa nói chung, văn hóa vật thể nói riêng gồm nhà ở, trang phục, ẩm thực có vai trò hết sức quan trọng đối với phát triển du lịch cộng đồng của người Lô Lô đen tại xóm Khuổi Khon.

Liên quan đến công tác phát triển du lịch nói chung, du lịch cộng đồng nói riêng, tỉnh Cao Bằng đã ban hành nhiều nghị quyết, kế hoạch có tính đột phá về phát triển du lịch bền vững. Chẳng hạn như: Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 22/10/2020 về thực hiện nội dung đột phá *Phát triển dịch vụ - du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc huyện Bảo*

Lạc giai đoạn 2021-2025 của Huyện ủy Bảo Lạc; Nghị quyết số 78/2021/NQ/HĐND ngày 10/12/2021 *Quy định về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025*; Kế hoạch số 1247/KH-TBDLDV ngày 25/5/2023 của Tiểu ban thực hiện nội dung đột phá về phát triển du lịch bền vững giai đoạn 2021-2025 về *Thực hiện nội dung đột phá về phát triển du lịch bền vững tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025 và thực hiện một số nội dung về phát triển du lịch bền vững năm 2023*; Kế hoạch số 62/KH-UBND triển khai thực hiện nhiệm vụ đột phá *Phát triển dịch vụ - du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc huyện Bảo Lạc* năm 2025. Cũng trong giai đoạn này, huyện Bảo Lạc (và cả huyện Bảo Lâm) lựa chọn bảo tồn và phát huy các giá trị bản sắc dân tộc thiểu số (trong đó dân tộc Lô Lô đen được chọn là đối tượng) là nhiệm vụ trọng tâm phát triển du lịch cộng đồng theo hướng bền vững; Kế hoạch số 01/KH-ĐU ngày 22/7/2020 của Đảng ủy xã Kim Cúc về *việc thực hiện chương trình trọng tâm, nội dung đột phá phát triển dịch vụ - du lịch cộng đồng giai đoạn 2020-2025*. Đồng thời, UBND xã Kim Cúc cũng chỉ đạo thành lập Ban chỉ đạo phát triển dịch vụ - du lịch cộng đồng xóm Khuổi Khon, do Chủ tịch xã làm Trưởng ban.

Có thể nói, hơn 5 năm qua, công tác bảo tồn các di sản văn hóa vật thể của huyện Bảo Lạc nói chung, di sản văn hóa vật thể của người Lô Lô đen nói riêng từng bước được lãnh đạo tỉnh Cao Bằng cũng như huyện Bảo Lạc quan tâm đầu tư, hỗ trợ và đạt được những thành quả đáng ghi nhận.

3.1.1. Về bảo tồn nhà ở

Hiện nay, làng bản của người Lô Lô đen được tạo lập ở lưng chừng núi hoặc trên gò đồi. Bản lớn thường từ 60-80 nóc nhà, bản nhỏ trên 20 nóc nhà, thường là anh em cùng họ hàng. Các ngôi nhà trong bản thường bố trí theo kiểu mật tập, mặt trước hướng ra thung lũng lòng chảo, mặt sau dựa vào sườn núi.

Nhà sàn của người Lô Lô đen ở xóm Khuổi Khon là loại hình nhà vì kèo với bộ khung sườn thường được liên kết với nhau bằng hệ thống dầm xà ngang, dọc khá bề thế, vững chãi. Cấu trúc bộ khung sườn ngôi nhà khá đa dạng: có nhà 4 hàng cột chính và 2 cột trôn, có nhà 5 hàng cột và có nhà 6 hàng cột. Nhà thường làm 3, 5, 7 gian, có 1 cầu thang lên xuống đặt ở gian phụ phía chái trước, nối vào hành lang; có 1 cửa ra vào chính mở ở gian thứ hai (cạnh bếp nấu) hoặc mở thêm 1 cửa phụ ở gian bên cạnh phía trong, vách thưng ván gỗ hay phen vầu; thường có 3 cửa sổ. Nhà nào cũng có sàn phơi mở trước cửa chính (nếu có cửa phụ thì cũng thường thông ra sàn phơi). Nhà sàn là loại hình kiến trúc khá hấp dẫn đối với khách du lịch. Hiện nay, hầu hết người Lô Lô đen đều ở nhà sàn, cột tròn hoặc vuông, kê đá tảng, lợp ngói âm dương. Quy mô mỗi ngôi nhà khá bề thế, rộng rãi, thoáng mát với diện tích từ 100-120 m², rất phù hợp cho các đoàn khách lưu trú.

Việc lựa chọn loại hình nhà sàn là tập quán truyền thống và mong muốn của người dân. Vì thế, có thể nói mặc dù có những thay đổi trên nhiều mặt trong đời sống, song sở thích ở nhà sàn vẫn là một trong những biểu hiện của nhận thức về nét đặc trưng văn hóa riêng của người Lô Lô đen tại địa phương này. Đây chính là cơ sở của việc bảo tồn nhà ở truyền thống, phục vụ đắc lực và hiệu quả trong quá trình xây dựng và phát triển loại hình du lịch cộng đồng tại địa phương theo hướng bền vững. Bên cạnh hỗ trợ kinh phí cho 5 hộ gia đình tu bổ nhà, tôn tạo và sửa chữa 5 ngôi nhà ở truyền thống trong năm 2020 đã nêu trên, Dự án cũng xây một bể chứa nước có dung tích khoảng 5.000 m³, chung cho cả xóm. Hạng mục quan trọng và nhiều kinh phí nhất là thi công xây dựng Nhà văn hóa cộng đồng (theo mô hình nhà sàn truyền thống của người Lô Lô đen), rộng 120 m² kang trang

tại trung tâm xóm Khuổi Khon (khai trương tháng 3/2021). Trong nhà được trang bị một số nhạc cụ truyền thống, 4 loa, 2 bộ âm li, 1 loa kéo, 5 bộ bàn ghế, trưng bày 2 trống đồng, 1 tủ sách, 1 bộ bóng bàn, 4 bộ ma nơ canh và 15 bộ trang phục truyền thống nam, nữ, trẻ em của người Lô Lô đen.

Trong Đề án “*Phát triển dịch vụ - du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc huyện Bảo Lạc giai đoạn 2021-2025*”, ngoài việc chú trọng tuyên truyền để người dân các dân tộc bảo tồn các không gian văn hóa làng bản truyền thống, giữ nguyên cảnh quan, kiến trúc nhà cửa, hằng năm huyện còn tổ chức các lễ hội truyền thống của các dân tộc Tày, Dao, Mông. Lễ hội văn hóa của người Lô Lô đen đã được tổ chức 2 lần (lần 1 năm 2019 tại xóm Khuổi Khon, xã Kim Cúc; lần 2 năm 2021 tại xã Cô Ba). Bên cạnh đó, người dân còn được đào tạo, tập huấn kiến thức, kinh nghiệm về phát triển du lịch cộng đồng bền vững, nâng cao chất lượng phục vụ của các homestay, từ đó hướng đến mục tiêu đưa xóm Khuổi Khon trở thành làng văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

3.1.2. Về bảo tồn trang phục truyền thống

Bộ nữ phục Lô Lô đen gồm: áo (*pió*), quần (*là*), khăn đội đầu (*má thuô*), tấm choàng eo (*tuy thuế*), dây thắt lưng kèm túi đựng trà và xà cạp (nay xà cạp hầu như không còn sử dụng, nhưng vẫn được quấn vào bắp chân khi qua đò). Trong quá trình giao lưu, hội nhập ngày càng sâu rộng, ở một số tộc người thiểu số khác, các dạng thức văn hóa vật thể truyền thống, trong đó có trang phục đã và đang có sự mai một hoặc thay đổi đáng kể. Tuy cũng không ngoài trào lưu đó, song có thể nói điều đáng mừng là phụ nữ người Lô Lô đen ở huyện Bảo Lạc nói chung, ở xóm Khuổi Khon, xã Kim Cúc nói riêng vẫn bảo lưu nguyên vẹn bộ y phục truyền thống của dân tộc mình. Đến với xóm Khuổi Khon, du khách sẽ

được chứng kiến hầu hết phụ nữ dù trong sinh hoạt thường ngày hay đi làm, nhất là trong các dịp lễ tết, đều mặc bộ trang phục truyền thống của dân tộc mình. Vì thế, hầu như những người đã từng một lần đến nơi đây đều có chung nhận xét: bộ trang phục nữ Lô Lô đen chính là điểm nhấn, nổi bật nhất thể hiện nét đặc trưng văn hóa truyền thống tộc người. Vì thế, trong các đợt tham gia lễ hội tại tỉnh Cao Bằng, Ban tổ chức đều thống nhất xếp bộ trang phục của phụ nữ Lô Lô đen thuộc diện trang phục đẹp nhất của các tộc người thiểu số trong tỉnh. Trên các trang mạng xã hội cũng có nhiều bình luận khen ngợi về tính thẩm mỹ và sắc thái truyền thống tộc người của bộ trang phục nữ Lô Lô đen.

Từ năm 2019, thông qua dự án đầu tư phát triển sản xuất tại các xóm có người Lô Lô đen sinh sống ở huyện Bảo Lạc, chính quyền địa phương đã ưu tiên đầu tư hỗ trợ sợi bông để phát triển nghề dệt, kết hợp với phát triển du lịch cộng đồng. Bà Chi Thị Vĩnh, xóm Khuổi Khon, xã Kim Cúc cho biết: *“Từ năm 2019, được Nhà nước hỗ trợ sợi bông để dệt vải, chúng tôi vừa có thể sử dụng sản phẩm truyền thống do chính mình làm ra, vừa có thể bán được sản phẩm làm quà lưu niệm cho du khách để tăng thêm thu nhập”*. Đặc biệt, trong năm 2023, thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn và có khó khăn đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 (Chương trình Mục tiêu Quốc gia 1719), huyện Bảo Lạc còn tổ chức các lớp tập huấn truyền dạy các làn điệu dân ca, dân vũ, dân nhạc, các nghi lễ, nghề thủ công truyền thống (đan lát, thêu thùa, dệt vải) để bảo tồn bản sắc văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch cộng đồng. Bà Quan Thị Tiềm, Phòng Văn hóa huyện cho biết: *“Việc tổ chức lớp truyền dạy nghề thủ*

công truyền thống là nhằm bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Lô Lô đen, gắn với phát triển du lịch cộng đồng. Đồng thời, đây cũng là một trong những nhiệm vụ góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia”.

3.1.3. Về bảo tồn ẩm thực

Nguồn lương thực chính của người Lô Lô đen ở xóm Khuổi Khon là lúa gạo, còn nguồn thực phẩm là các sản phẩm chăn nuôi, tự gieo trồng. Các món ăn chế biến từ lương thực và thực phẩm của người Lô Lô đen ở xóm Khuổi Khon khá phong phú, trong đó có một số món mang đậm đặc trưng văn hóa tộc người. Tuy nhiên, do quá trình cộng cư, xen kẽ gần gũi lâu đời, nhất là do giao lưu, tiếp xúc lâu dài với các tộc người khác, nên văn hóa ẩm thực của người Lô Lô đen cũng có những nét tương đồng với ẩm thực của các dân tộc Tày, Nùng... trong vùng. Về đại thể, các món ăn đặc trưng trong văn hóa ẩm thực của các tộc người ở huyện Bảo Lạc có: cơm tẻ, xôi màu, các loại bánh, cháo (lương thực), xào, rán, luộc, canh, quay (thực phẩm), hành tỏi... (gia vị), rượu ngô (đồ uống). Đây chính là yếu tố đặc trưng mang tính vùng, miền trong ẩm thực tộc người, xuất hiện hằng ngày tại các nhà hàng, quán ăn ở khu trung tâm dân cư. Tuy nhiên, nếu xem xét và nghiên cứu kỹ các món ăn của người Lô Lô đen, thì có thể nhận diện được nét đặc trưng riêng trong ẩm thực của họ như: bánh rán (chi ma), xôi 3 màu (đen, đỏ, vàng), thịt lợn gác bếp xào, thịt thủ xào, thịt chua, cá khô xào và nhất là món đậu thối hay các món chế biến từ cây chuối. Tùy theo mùa hay dịp nhất định mà sự góp mặt và tần suất xuất hiện của các món nhiều hay ít, nhưng vẫn được bà con Lô Lô đen tự bảo tồn và duy trì trong đời sống, nhất là trong các dịp tổ chức Lễ hội văn hóa dân tộc. Hình thức bảo tồn tại cộng đồng gắn với mô hình du lịch cộng đồng là phù hợp, phổ biến, hiệu quả và thiết thực nhất.

3.2. Phát huy giá trị nguồn lực văn hóa vật thể trong phát triển du lịch cộng đồng

Về việc phát huy giá trị nguồn lực văn hóa vật thể của người Lô Lô đen để phát triển du lịch cộng đồng, chúng tôi đề cập đến: (i) Việc quảng bá để lan tỏa hình ảnh tổng thể của địa điểm du lịch cộng đồng; (ii) Các sản phẩm du lịch đã và đang trở thành hàng hóa; (iii) Doanh thu từ hoạt động du lịch nói chung và thu nhập của các hộ làm homestay tại điểm du lịch cộng đồng trong tháng/năm nói riêng.

Theo báo cáo của Phòng Văn hóa huyện: mặc dù huyện Bảo Lạc đã hoàn thành đề án “*Phát triển dịch vụ - du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc huyện Bảo Lạc giai đoạn 2021-2025*”, song đề án này vẫn chưa được triển khai. Số cán bộ và nhân lực được đào tạo bài bản làm du lịch chưa có. Vì thế, tuy có nhiều tiềm năng, lợi thế, song việc tuyên truyền theo đề án về hình ảnh cảnh quan địa phương và con người Bảo Lạc còn rất hạn chế. Trong khi đó, những hình ảnh đặc sắc về cảnh quan, thôn xóm của người Lô Lô đen ở điểm du lịch cộng đồng xóm Khuổi Khon được biết đến chủ yếu là từ các phóng sự trên kênh VTV5 của Đài Truyền hình Việt Nam hay qua một loạt bài viết đăng tải trên các báo điện tử (báo *Nhân dân*, *VOV*, *Dân tộc và Phát triển*, trang thông tin điện tử của Cục Du lịch,...)

Điểm thành công và hiệu quả nhất của xóm Khuổi Khon là cách tiếp cận trong quá trình xây dựng mô hình. Đó là xây dựng điểm du lịch cộng đồng, kết hợp với bảo tồn và phát huy giá trị của nguồn lực văn hóa truyền thống. Nói cách khác, bảo tồn, phát huy giá trị nguồn lực văn hóa truyền thống dựa trên cơ sở phát triển du lịch cộng đồng mở ra cơ hội thoát nghèo, tăng thu nhập và ổn định cuộc sống cho người dân.

Một trong những việc làm có tác dụng phát huy giá trị nguồn lực văn hóa truyền thống của người Lô Lô đen là: thành lập đội văn nghệ xóm năm 2020, gồm 25 thành viên; tổ chức Ngày hội văn hóa dân tộc Lô

Lô đen. Trong thời gian tới, cần xây dựng nội dung lễ hội gắn với các yếu tố văn hóa truyền thống, tăng cường, đẩy mạnh quảng bá hình ảnh các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và đặc trưng văn hóa vật thể của điểm du lịch Khuổi Khon.

Với sự quan tâm của các cấp chính quyền địa phương, chính sách đầu tư hỗ trợ của Nhà nước, đồng bào Lô Lô đen đã biết tận dụng, khai thác tạo ra những sản phẩm du lịch hấp dẫn từ phát huy giá trị nguồn lực văn hóa truyền thống, qua đó bước đầu tạo chuyển biến tích cực, hiệu quả từ mô hình du lịch cộng đồng ở địa phương. Hiện nay, ngoài trang phục, một số sản phẩm du lịch mới mang tính đặc trưng (quà lưu niệm) cũng đã xuất hiện, hướng tới mục đích hàng hóa gồm: ví đựng tiền, túi đựng điện thoại, vỏ gối, khăn trải bàn, tấm treo.

Theo số liệu báo cáo của Ban Quản lý du lịch cộng đồng xã Kim Cúc (cũ), cũng như qua tìm hiểu một số gia đình làm du lịch cộng đồng tại xóm Khuổi Khon, vài năm gần đây, lượng du khách, nhất là khách nước ngoài đến du lịch trải nghiệm có xu hướng tăng lên đáng kể. Vào mùa hè, trung bình mỗi ngày có từ 3-5 đoàn khách đến (đoàn 3-5 hoặc trên dưới 10 người). Giá lưu trú với mỗi người Việt là 50.000 đồng, người nước ngoài 100.000 đồng (nếu cả ăn thì từ 100.000-200.000 đồng/người/bữa). Thu nhập bình quân của 6 hộ làm du lịch trên 40.000.000 đồng/năm. Trong 3 năm gần đây, xóm Khuổi Khon đã đón 125 đoàn với 1.695 lượt khách.

Ngoài kiến trúc nhà sàn, trang phục, ẩm thực, nghề thủ công và các làn điệu dân ca, dân vũ cùng với lễ hội đang tạo ra sức hấp dẫn riêng có trong phát triển du lịch cộng đồng, giúp đồng bào Lô Lô đen có thêm thu nhập, từng bước vươn lên thoát nghèo. Ông Pâu Văn Phương, một chủ hộ homestay xóm Khuổi Khon cho biết: Nhờ đáp ứng nhu cầu trải nghiệm của khách du lịch, cứ mỗi khách lưu trú, tôi thu từ 80.000-100.000 đồng/ngày.

Một số vấn đề cần được chính quyền địa phương chú trọng và quan tâm trong thời gian tới là: (i) Sớm xây dựng và hoàn thiện Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn xã; (ii) Có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ làm du lịch có trình độ và đủ năng lực chuyên môn; (iii) Trong chủ trương xây dựng các sản phẩm OCOP của xã, cần đưa vào danh sách một số sản phẩm du lịch của người Lô Lô đen ở xóm Khuổi Khon; (iv) Tiếp tục tuyên truyền cho bà con tích cực duy trì giữ gìn vệ sinh môi trường, trồng nhiều cây xanh, tìm kiếm, khai thác để bổ sung nguồn nước, vận động các hộ gia đình tham gia xây dựng và phát triển mô hình, bởi đây chính là cộng đồng cùng làm, cùng chia sẻ và cùng hưởng lợi.

4. Kết luận

Hiện nay, ngoài điểm du lịch cộng đồng xóm Khuổi Khon, hầu như chưa có thêm điểm du lịch cộng đồng nào của người Lô Lô đen trên địa bàn các xã khác. Thêm nữa, do là điểm khởi đầu, chưa có kinh nghiệm, nên việc khai thác giá trị của các nguồn lực văn hóa vật thể nêu trên chưa được chú trọng đúng mức. Với phương châm: (i) Các di sản và nguồn lực vật thể này cần được tiếp tục bảo tồn, (ii) Các di sản và nguồn lực vật thể này phải được khai thác nhằm phát huy giá trị, phục vụ đắc lực và hiệu quả trong quá trình xây dựng mô hình du lịch cộng đồng, góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách dân tộc và miền núi của Đảng và Nhà nước. Đây là vấn đề không đơn giản, nhất là đối với một địa phương mới bắt đầu hình thành và xây dựng mô hình du lịch cộng đồng như xóm Khuổi Khon. Vì thế, trên cơ sở phân tích tiềm năng, thế mạnh về nguồn lực văn hóa vật thể của người Lô Lô đen tại địa phương trên, trong công tác phát triển du lịch nói chung, du lịch cộng đồng nói riêng, đòi hỏi phải có sự quan tâm, đồng lòng và vào cuộc của nhiều ngành, nhiều cấp gồm: các cơ

quan nghiên cứu, cơ quan văn hóa, chính quyền địa phương, trong đó chủ thể văn hóa có vai trò hết sức quan trọng □

Tài liệu tham khảo

1. Trần Bình (2014), *Các dân tộc thiểu số ở Việt Nam* (Giáo trình dành cho sinh viên, học viên các ngành khoa học xã hội và nhân văn), Nxb. Lao động, Hà Nội.
2. Khổng Diễn - Trần Bình (Đồng chủ biên, 2007), *Dân tộc Lô Lô ở Việt Nam*, Nxb. Thông tấn, Hà Nội.
3. Nguyễn Văn Huy (1985), *Văn hóa và nếp sống Hà Nhì - Lô Lô*, Nxb. Văn hóa, Hà Nội.
4. UBND huyện Bảo Lạc (2024a), *Báo cáo Kết quả thực hiện nội dung đột phá "Phát triển dịch vụ - du lịch gắn với bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc huyện Bảo Lạc năm 2024, Phương hướng nhiệm vụ năm 2025*, ngày 25/11/2024.
5. UBND huyện Bảo Lạc (2024b), *Báo cáo Kết quả thực hiện nội dung đột phá Du lịch - Dịch vụ theo Công văn số 1749/SVHTTDL-QLDL ngày 15/11/2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng*, ngày 21/11/2024.
6. UBND Thị trấn Bảo Lạc (2024), *Báo cáo Kết quả thực hiện nội dung đột phá về phát triển Du lịch - Dịch vụ bền vững năm 2024*, ngày 25/11/2024.
7. UBND xã Kim Cúc, Ban Quản lý du lịch cộng đồng (2024), *Báo cáo kết quả triển khai xây dựng, phát triển Điểm du lịch văn hóa cộng đồng xóm Khuổi Khon*, ngày 26/11/2024.
8. 9. UBND xã Kim Cúc, Ban Quản lý du lịch cộng đồng (2025), *Báo cáo: Kết quả hoạt động của Ban quản lý điểm du lịch cộng đồng xóm Khuổi Khon*, ngày 14/4/2025.
9. Viện Dân tộc học (1978), *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (Các tỉnh phía Bắc)*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.